UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74 /BC-UBND	*Quảng Trị, ngày 29 tháng 7 năm 2011*

BÁO CÁO
Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 2.

Thực hiện Chương trình, nội dung kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri được nêu tại kỳ họp thứ 22 khoá V như sau:

I. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực Nông-Lâm-Ngư nghiệp:

1. Cử tri một số địa phương kiến nghị: *Một số HTX nông nghiệp hiện nay chỉ làm dịch vụ đơn thuần, không hiệu quả, đề nghị sắp xếp lại hoặc giải thể.*

Về vấn đề này UBND tỉnh xin trả lời như sau:

Tính đến ngày 31/12/2010 toàn tỉnh có 294 HTX đang hoạt động trên tất cả các lĩnh vực nông - lâm- ngư nghiệp. Trong đó có 282 HTX nông nghiệp (15 HTX quy mô toàn xã; 40 HTX quy mô liên thôn; 239 HTX quy mô thôn). Kết quả phân loại các HTX nông nghiệp có 33,6% loại khá, 48,9% trung bình; 17,3% yếu kém.

Để kiện toàn, sắp xếp lại các hợp tác xã, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Liên Minh HTX và Doanh nghiệp ngoài quốc doanh tỉnh tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn, sắp xếp các hợp tác xã báo cáo Uỷ ban nhân tỉnh chỉ đạo sắp xếp để nâng cao chất lượng các HTX trong thời gian tới.

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Giống lúa, vật tư nông nghiệp trên thị trường chất lượng thấp; việc hỗ trợ giống cây con cho nông dân nên cấp bằng tiền để nông dân chọn mua loại giống phù hợp, không nên cấp bằng hiện vật chất lượng thấp.*

Để quản lý, kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn, trong đó có giống lúa, hàng năm UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức các đoàn kiểm tra các tổ chức và cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp, đặc biệt là kinh doanh phân bón, giống trên địa bàn. Qua kiểm tra cho thấy hầu hết các tổ chức và cá nhân kinh doanh giống, phân bón đều có đầy đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, có công bố tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, một số đại lý kinh doanh nhỏ và một số chương trình, dự án đầu tư về giống trên địa bàn không có báo cáo với ngành chức năng do đó việc quản lý kiểm soát giống chưa được chặt chẽ, tình trạng giống chưa bảo đảm chất lượng vẫn còn xảy ra ở một số địa phương như cử tri đã phản ánh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác quản lý Nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp, quản lý các đơn vị, cá nhân sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn. Hướng dẫn nông dân sử dụng nguồn giống đã được Sở

Nông nghiệp và PTNT khuyến cáo. Đề nghị nông dân trên toàn tỉnh nên mua giống tại các đơn vị có chức năng nhiệm vụ cung ứng giống, vật tư nông nghiệp, có địa chỉ, có uy tín và chịu trách nhiệm về chất lượng nguồn giống của mình.

UBND tỉnh yêu cầu các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn, khi cung ứng giống phải tuân thủ nghiêm Pháp lệnh giống cây trồng, khi đưa giống cây, con về trên địa bàn phải báo cho cơ quan chức năng để kiểm tra hồ sơ về nguồn gốc chất lượng giống trước khi đưa vào sản xuất. Việc hỗ trợ giống cây, con cho nông dân phải có sự quản lý của cơ quan chuyên môn về chủng loại, chất lượng giống; do đó, khi được hỗ trợ, nếu hộ nông dân nào nhận được giống cây, con có chất lượng thấp cần phản ánh cho các cơ quan chức năng để kịp thời xử lý.

Riêng về giống các loại chỉ hỗ trợ bằng hiện vật để đảm bảo công tác quản lý giống, thời vụ, dịch bệnh ngày một chất lượng.

3. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Tăng cường đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Thú y các xã, thị trấn để nâng cao tay nghề trong việc chăm sóc gia súc, gia cầm tại các địa phương.*

Thực hiện quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 30/10/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ chính sách, công tác tuyển chọn và quản lý đối với cán bộ thú y, Ngành Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các huyện, thành phố, thị xã tuyển chọn được 141 Trưởng Thú y các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh có trình độ từ trung cấp chăn nuôi - thú y trở lên. Mạng lưới thú y cơ sở bước đầu hình thành đã giúp các địa phương làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Để nâng cao tay nghề cho đội ngũ cán bộ thú y cơ sở, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn, đồng thời tranh thủ các chương trình, dự án để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Thú y cơ sở bao gồm trưởng thú y xã và cộng tác viên thú y thôn, bản để đáp ứng với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cho mạng lưới thú y cơ sở trong thời gian tới.

4. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Cử tri các xã ven biển huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong kiến nghị ngành thuỷ sản cần quan tâm chỉ đạo sản xuất, cung cấp, giám định chất lượng các loại giống giúp nông dân chủ động sản xuất.*

Để giúp nông dân chủ động sản xuất, nuôi trồng thủy sản, UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Uỷ ban nhân các huyện ven biển quản lý tốt quy hoạch nuôi trồng thuỷ sản, quản lý chặt chẽ môi trường nuôi trồng thuỷ sản, đồng thời bà con nông dân cần tuân thủ các biện pháp kỹ thuật, mùa vụ nuôi và sử dụng con giống đảm bảo chất lượng, nâng cao tính cộng đồng cũng như phòng, chống dịch bệnh thuỷ sản. Hiện nay, tỉnh đang tạo điều kiện đẩy nhanh dự án sản xuất tôm giống chất lượng tại huyện Gio Linh để tăng cường cung cấp giống tôm cho các hộ có nhu cầu nuôi tôm.

5. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Đề nghị tỉnh cần có chính sách đầu tư phát triển cây công nghiệp dài ngày (cây cao su) để nhân dân phát triển kinh tế, ổn định đời sống.*

UBND tỉnh đã tiến hành khảo sát vùng miền Tây của các huyện Hướng Hoá, Đakrông, Cam Lộ, Gio Linh, Triệu Phong, Vĩnh Linh, Hải Lăng và đang giao ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn cùng các ngành: Đánh giá tiềm năng đất đai, quy hoạch và phát triển cây công nghiệp dài ngày, ngắn ngày (Cao

su, hồ tiêu, sắn, rừng nguyên liệu, chuối lấy quả); Lập quy hoạch và đề xuất cơ chế chính sách thời kỳ 2011 – 2015, 2015- 2020. Đề án sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào cuối năm 2011.

6. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Cần có biện pháp tích cực ngăn chặn lợi dụng việc trồng mới để chặt phá rừng tràn lan.*

Từ năm 2007, tỉnh đã thực hiện đóng cửa rừng, không khai thác gỗ rừng tự nhiên, đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng, tổ chức sắp xếp lại các lâm trường quốc doanh, thành lập các Ban quản lý rừng phòng hộ chuyên trách công tác quản lý bảo vệ rừng, xây dựng rừng phòng hộ theo đầu nguồn các con sông chính trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã yêu cầu các ngành, các cấp cần tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh Luật bảo vệ và Phát triển rừng, quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý rừng. Các địa phương khẩn trương hoàn chỉnh quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện, xã theo tinh thần hướng dẫn tại Thông tư 05/2008/TT-BNN ngày 14/01/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phối hợp với lực lượng kiểm lâm, kịp thời phát hiện ngăn chặn các hành vi phá hoại nguồn tài nguyên rừng, ngăn chặn việc chuyển đổi rừng trồng không đúng quy định.

7. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Đề nghị tỉnh có chủ trương cấp cho dân diện tích đất trống thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa-Đakrông để nhân dân vừa có đất sản xuất, vừa bảo vệ rừng trong các khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn.*

Thực hiện ý kiến kết luận của chủ tịch HĐND tỉnh tại phiên họp chuyên đề về việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển lâm nghiệp tỉnh đến năm 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các ngành chức năng đang rà soát, đo đạc, bóc tách diện tích đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân xen kẽ trong các Ban quản lý rừng phòng hộ để tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân để phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và đời sống.

8. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Một số công trình thủy lợi ở xã Mò ó, Hướng Hiệp, A Bung huyện Đakrông do thiết kế, thi công chất lượng kém và thiên tai, nên bị hư hỏng nặng, không có hiệu quả, đề nghị tỉnh có biện pháp chỉ đạo khắc phục; trạm bơm Đông Đơn (Đakrông) do vị trí đặt không hợp lý nên hiện tại không phát huy được hiệu quả phục vụ sản xuất, đề nghị cho di dời trạm bơm ở vị trí khác (theo thiết kế trạm bơm sẽ tưới cho 120ha nhưng chỉ sử dụng được 30ha ruộng nước)*

Các công trình thuỷ lợi thuộc các xã nêu trên do nhiều chủ đầu tư khác nhau từ nhiều chương trình, dự án đầu tư cho miền núi. Các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, từng bước phát huy hiệu quả phục vụ sản xuất.

Tuy nhiên, do trận lũ lịch sử cuối tháng 9 năm 2009 đã bồi lấp đồng ruộng và cả hệ thống công trình, đặc biệt công trình đầu mối bị bồi lấp toàn bộ bể hút, trong và ngoài nhà đặt máy bơm bị bồi lấp cao từ 2,5 – 3 m. UBND tỉnh đang chỉ đạo các ngành chức năng khẩn trương khắc phục hậu quả nhằm phục hồi hoạt động của công trình để phục vụ nhu cầu sản xuất của nhân dân. Đồng thời, UBND tỉnh yêu cầu UBND các huyện, các xã cần bố trí thêm ngân sách địa phương và huy động xã hội hoá trên địa bàn để góp phần cùng tỉnh khắc phục.

Sau khi công trình đê bao vùng trũng Hải Lăng cơ bản hoàn thành, vào tháng 9/2010 tại tỉnh ta và trên địa bàn huyện Hải Lăng đã xảy ra lũ kép (hai cơn lũ liên tiếp) nên nước lũ vượt tần suất thiết kế, tại một số vị trí do sông co hẹp, đáy sông cạn nên nước lũ có tràn qua đê như phản ánh của cử tri.

Tuy nhiên, về lâu dài UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục nghiên cứu một số biện pháp đồng bộ của 2 tỉnh như cải tạo, nạo vét các sông Ô Lâu, Ô Giang, Vĩnh Định và Mai Lĩnh ở Hải Lăng cũng như phần cuối Sông Ô Lâu của Phong Điền đoạn từ cầu Vân Trình đến Cửa Lác (Phá Tam Giang) tỉnh Thừa Thiên Huế, bảo vệ và tăng cường trồng rừng phòng hộ đầu nguồn để phát huy hiệu quả của công trình này.

12. Ý kiến, kiến nghị của cử tri xã Cam Hiếu, Cam Lộ: *Kiến nghị việc hồ thủy lợi số 7 Cam Hiếu đã được đầu tư nâng cấp nhưng vẫn không tích được nước phục vụ sản xuất, đề nghị Tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư xử lý để cho dân sản xuất.*

Dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Hiếu Nam đã được đầu tư bằng nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai năm 2005. Công trình được triển khai thi công xây lắp từ tháng 01/2010 đến tháng 9/2010 đã hoàn thành và tích nước đạt đến cao trình mực nước dâng bình thường.

Tuy nhiên, do chưa vệ sinh kỹ phần cống lấy nước nên quá trình vận hành thử cống đóng chưa kín, Hội đồng nghiệm thu thống nhất trước mắt khắc phục việc rò rỉ nước bằng biện pháp tạm thời, đến khi hồ nước cạn sẽ tiến hành khắc phục triệt để.

Hiện nay hồ Hiếu Nam (Hồ thủy lợi số 7) vẫn đảm bảo nước phục vụ sản xuất cho vụ Đông Xuân năm 2010-2011.

13. Ý kiến, kiến nghị của cử thị xã Quảng Trị: *Kiến nghị HĐND, UBND tỉnh xem xét hỗ trợ vốn cho dự án: Kè chống xói lở bắc sông Thạch Hãn.*

Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường cứu hộ, cứu nạn, kè chống xói lở, phòng chống lụt bão và phát triển kinh tế khu vực hai bên bờ sông Thạch Hãn đoạn từ thượng lưu cầu Thạch Hãn đến đập Trấm được UBND tỉnh phê duyệt với tổng mức đầu tư là 683,070 tỷ đồng và đã được UBND tỉnh phân bổ 22 tỷ. Hiện nay hạng mục Đường cứu hộ, cứu nạn đã ký hợp đồng với đơn vị thi công và đang triển khai thực hiện.

14. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Tình trạng sạt lở bờ sông do lũ hàng năm tại Nam sông Bến Hải (từ Trung Sơn về Trung Giang); bắc sông Hiếu (từ Gio Quang về Gio Việt) huyện Gio Linh đang báo động. Dọc tuyến sông Ba Lòng, hai bên bờ sông có nhân dân sinh sống đang bị sạt lở. Cử tri đề nghị UBND tỉnh có giải pháp xử lý để nhân dân yên tâm sinh sống.*

- Tình trạng sạt lở bờ sông do lũ hàng năm tại các địa điểm nêu trên là đúng; UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư và đang tiến hành các thủ tục xin vốn để đầu tư xây dựng các công trình này.

II. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:

1. Ý kiến cử tri 2 xã Ba Lòng, Hải Phúc huyện Đakrông phản ánh: *Nhân dân thiếu đất sản xuất, nhưng dự án xây dựng công trình thủy lợi Đá Nổi đã thu hồi 2 năm nay, đất đai đền bù không thỏa đáng, dân không có điều kiện*

9. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Đề nghị tỉnh cần tăng cường nguồn vốn đầu tư nâng cấp các hồ thuỷ lợi; tăng vốn cho chương trình kiên cố hoá kênh mương trên địa bàn huyện Gio Linh, Vĩnh Linh.*

Đối với huyện Gio Linh, từ năm 2006 đến năm 2010 UBND tỉnh đã đầu tư sửa chữa nâng cấp và xây dựng mới 9 công trình thủy lợi bằng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ với tổng mức đầu tư 26,87 tỷ đồng; huyện Vĩnh Linh bằng nguồn vốn ADB đã sửa chữa khẩn cấp công trình kênh Bảo Đài, kênh Châu Thị voiư tổng mức đầu tư là 56 tỷ, hiện nay UBND tỉnh đang lập kế hoạch xin vốn Trung ương theo chương trình "An toàn hồ chứa" để sửa chữa và nâng cấp các công trình còn lại.

Đối với Chương trình kiên cố hoá kênh mương: Toàn tỉnh mỗi năm chỉ vay được khoảng 15 - 20 tỷ đồng cho chương trình kiên cố hoá kênh mương và đã phân bổ theo tỷ lệ nhu cầu của các địa phương. Vì vậy, các huyện cần phải tính toán để triển khai các tuyến kênh mương cấp bách, có hiệu quả cao nhằm phục vụ tốt cho sản xuất.

10. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Cử tri xã Vĩnh Long kiến nghị việc đền bù cho nhân dân để xây dựng Công trình thủy lợi Sa Lung hơn một năm nay vẫn chưa giải quyết dứt điểm, đề nghị tỉnh chỉ đạo kịp thời cho dân.*

Công trình thuỷ lợi Sa Lung đã được đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB) vùng lòng hồ đến cao trình mực nước dâng bình thường +5.2m. Tuy nhiên, khi tích nước đến cao trình +5,2m, diện tích ngập của lòng hồ tăng thêm so với diện tích GPMB ban đầu nhất là khi có mưa lớn, biên độ dao động mực nước thượng lưu đập lớn hơn cao trình +5,2m. Mặt khác khi tích nước lên cao trình bằng hoặc lớn hơn +5,2m thì xảy ra hiện tượng thẩm thấu gây úng cho sản xuất của nhân dân vùng thượng lưu đập, nhất là cây cao su.

Để đền bù thiệt hại cho nhân dân, UBND tỉnh đã có thông báo số 64/TB-UBND về đồng ý chủ trương cho đền bù, GPMB vùng ngập lòng hồ đến cao trình +5,61m. Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng Nông nghiệp và PTNT tiến hành các thủ tục để bồi thường bổ sung. Hiện nay đã hoàn thành công tác cắm mốc, đo vẽ bản đồ địa chính khu đất và đang phối hợp với Hội đồng GPMB huyện Vĩnh Linh tiến hành kiểm kê áp giá Đồng thời, UBND tỉnh đang xem xét bố trí nguồn vốn để chi trả cho các đối tượng bị ảnh hưởng.

11. Ý kiến, kiến nghị của cử tri: *Đê bao các xã vùng trũng huyện Hải Lăng còn thấp, tỉnh cần nâng cấp để chống lũ hiệu quả.*

Dự án chống lũ cho vùng trũng Hải Lăng Quảng Trị được đầu tư bằng nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Thế Giới (WB). Trong đó công trình đê bao chống lũ có nhiệm vụ chống lũ sớm, lũ tiểu mãn và lũ đầu vụ Đông Xuân với tần suất thiết kế theo quy phạm 10%. Để được chấp thuận dự án này, tỉnh Quảng Trị có thoả thuận quy hoạch chung với tỉnh Thừa Thiên Huế (vì có liên quan đến việc ngập lụt, thoát lũ hai bên bờ sông Ô Lâu thuộc địa bàn huyện Hải Lăng và huyện Phong Điền thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế) cao độ đỉnh đê tại cầu Vân Trình là 1,5m và đã được tổ chức tư vấn độc lập thẩm định. Đây là điểm cuối của đê bao Hải Lăng, trên cơ sở đó để xây dựng tuyến đê bao vùng trũng Hải Lăng và xây dựng đê Phong Điền về Cửa Lác (phá Tam Giang). Vì vậy, việc cử tri đề nghị xây dựng đê cao thêm so với hiện nay là trái quy hoạch chung và thoả thuận giữa 2 tỉnh, sẽ làm ảnh hưởng đến ngập lụt, thoát lũ của huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

để khai hoang nơi mới để sản xuất đề nghị tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư kiểm tra trả lời cho cử tri.

Trên địa bàn xã Ba Lòng và xã Hải Phúc không có công trình thủy lợi Đá Nổi, mà chỉ có công trình thủy lợi Tà Lang do UBND huyện làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư gần 8,5 tỷ đồng. Công trình thủy lợi Tà Lang đã được UBND huyện Đakrông thu hồi đất tại Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 25/8/2010; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được công khai, các kiến nghị, vướng mắc đã được Hội đồng giải phóng mặt bằng của huyện, UBND 2 xã giải quyết và được nhân dân đồng tình.

Đối với việc ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân bị thu hồi đất, ngày 11/01/2011, UBND huyện đã làm việc với UBND 2 xã để thống nhất phương án sử dụng đất. Theo đó, toàn bộ quỹ đất thu hồi để san ủi, cải tạo đồng ruộng được để lại cho dân tiếp tục sản xuất cây ngắn ngày (lạc, đậu đỗ các loại).

Như vậy, về cơ bản các vướng mắc của nhân dân về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nhu cầu đất sản xuất đã được UBND huyện giải quyết; tuy nhiên đối với việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho nhân dân, UBND tỉnh đang xem xét quyết định điều chỉnh mức đầu tư và kinh phí bồi thường, GPMB. Sau khi có Quyết định phê duyệt bổ sung sẽ tiến hành chi trả cho dân theo quy định.

2. Cử tri xã A Bung (Đakrông) có ý kiến: *Ngày 21/8/2009 UBND tỉnh đã có văn bản thu hồi đất của Công ty năng lượng sạch trên địa bàn xã A Bung và giao lại cho xã A Bung quản lý, nhưng đến ngày 02/11/2009 UBND tỉnh lại có văn bản cấp lại cho Công ty Lũng Lô 5 quản lý để trồng cây công nghiệp, trong lúc đó chính quyền xã không biết đề nghị tỉnh trả lời cho cử tri rõ.*

Dự án trồng cây Ba Đậu Nam của Công ty Năng lượng sạch quốc tế được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 16/01/2008 với diện tích là 81,63ha tại xã A Bung, do Công ty Năng lượng sạch quốc tế không sử dụng, nên UBND tỉnh đã thu hồi và giao cho UBND xã quản lý tại Quyết định số 1681/QĐ-UBND ngày 21/8/2009; đồng thời, ngày 21/8/2009 UBND tỉnh có văn bản số 2339/UBND-NN đồng ý chủ trương cho Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Lũng Lô 5 thuê đất tại vị trí này (theo đề nghị của Công ty và UBND huyện Đakrông).

Ngày 02/11/2009, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2246/QĐ-UBND về việc cho Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Lũng Lô 5 thuê đất để thực hiện dự án phát triển vùng chuyên canh cây Ba Đậu Nam tại vị trí đất đã được thu hồi của Công ty Năng lượng sạch quốc tế. Theo quy định thì trước khi giao đất phải có thông báo thu hồi đất; tuy nhiên khu đất này đã được thu hồi để cho Công ty Năng lượng sạch quốc tế thuê, nay Nhà nước thu hồi lại do không sử dụng nên không phải thông báo thu hồi đất nữa.

Sau khi có quyết định cho Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Lũng Lô 5 thuê đất, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã công bố quyết định. Công ty đã cùng với UBND xã rà soát lại hiện trạng khu đất, công khai, phổ biến kế hoạch triển khai dự án cho nhân dân địa phương biết. Như vậy, việc giao đất cho Công ty Lũng Lô 5 đã thực hiện đúng quy trình và quy định của nhà nước.

3. Cử tri huyện Đảo Cồn Cỏ kiến nghị: *Hiện nay các hộ dân định cư trên đảo vẫn chưa được cấp đất, cấp nhà ở, do vậy mọi quyền lợi của họ vẫn chưa được hưởng, nhất là chế độ vay vốn để sản xuất.*

Các hộ dân định cư ở huyện Đảo Cồn Cỏ từ năm 2002 theo chương trình của Trung ương Đoàn và Tỉnh Đoàn Quảng Trị. Đến khi huyện Đảo Cồn Cỏ được thành lập, Tỉnh Đoàn đã bàn giao toàn bộ tài sản (nhà ở và các công trình liên quan) cho huyện quản lý. Hiện nay nhà ở của các hộ dân không phù hợp với quy hoạch của huyện Đảo Cồn Cỏ, vì vậy UBND huyện Đảo Cồn Cỏ không lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Để đảm bảo ổn định dân cư trên đảo, UBND tỉnh đã yêu cầu UBND huyện tiến hành rà soát, lập quy hoạch để bố trí tái định cư, di dời các hộ dân nằm trong vùng quy hoạch đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân.

4. Cử tri xã Vĩnh Trường, huyện Gio Linh kiến nghị: *Thôn Gia Voòng, Trường Thành có hơn 50 hộ dân, nhiều hộ đã cư trú hơn 10 năm nhưng đến nay hầu hết các hộ dân vẫn chưa có sổ đỏ, lý do là dân ở 2 thôn này do huyện Gio Linh quản lý nhưng lại sống trên đất của huyện Vĩnh Linh, đề nghị UBND tỉnh cùng với 2 huyện Gio Linh và Vĩnh Linh giải quyết triệt để vấn đề này, để dân yên tâm cư trú và sản xuất.*

Thực hiện dự án trích đo lập bản đồ địa chính và lập hồ sơ địa chính, cấp giấy CNQSD đất đối với các loại đất không thuộc dự án đo đạc đất lâm nghiệp của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tập trung chỉ đạo cấp giấy chứng nhận cho nhân dân trên địa bàn 2 xã Vĩnh Hà, Vĩnh Ô, trong đó toàn bộ thôn Gia Voòng đã được cấp giấy chứng nhận (gồm 27 hộ, tại Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 của UBND huyện Vĩnh Linh).

Đối với thôn Trường Thành có 17 hộ, trong đó đã cấp giấy CNQSD đất cho 7 hộ từ năm 2004, còn lại 10 hộ chưa được cấp giấy chứng nhận, UBND tỉnh đã yêu cầu UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh tập trung giải quyết dứt điểm cho nhân dân.

5. Cử tri các phường Đông Giang, phường 3, thành phố Đông Hà: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do thất lạc hồ sơ 299.*

Việc giải quyết vướng mắc liên quan đến hồ sơ 299 tại phường Đông Giang, UBND tỉnh đã báo cáo Chính phủ và ngày 14/02/2011, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý về mặt nguyên tắc cấp giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân đã thực hiện kê khai đăng ký theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Công văn số 320/UBND ngày 18/02/2011 giao UBND thành phố Đông Hà phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện.

6. Ý kiến cử tri phường Đông Thanh, Đông Giang của thành phố Đông Hà: *Đề nghị UBND tỉnh quan tâm xử lý việc sạt lở bờ sông Hiếu đoạn từ cầu Đông Hà về hạ lưu 2km.*

Hiện tượng sạt lở bờ sông xảy ra khá phổ biến tại nhiều tuyến sông trên địa bàn, đặc biệt là đoạn hạ lưu các sông thuộc lưu vực sông Thạch Hãn. Để bảo vệ an toàn cho chân cầu Đông Hà, hạn chế xói lở bờ sông do việc khai thác cát sạn, đoạn sông Hiếu qua phường Đông Thanh, Đông Giang của thành phố Đông Hà đã được UBND tỉnh đưa vào khoanh vùng quy hoạch cấm khai thác cát sạn. Hiện tại, UBND tỉnh đang chỉ đạo các ngành nghiên cứu, lựa chọn các phương án xử lý phù hợp cho đoạn sông chảy qua thành phố. Việc xây kè bờ sông là giải

Năm 2006, Nhà máy Xi măng 8,2 vạn tấn/năm thuộc Công ty TNHH MTV Đông Trường Sơn đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003. Để duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, năm 2008 Công ty đã đầu tư lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống lọc bụi túi mạch xung để xử lý khói và khí thải lò nung klinker. Để thực hiện giám sát chất lượng môi trường không khí xung quanh của nhà máy, Công ty đã thực hiện quan trắc chất lượng môi trường 04 đợt kể từ 12/2009 đến 10/2010. Kết quả giám sát của Công ty cho thấy nồng độ bụi, khí thải trong môi trường xung quanh nhà máy đều đạt quy chuẩn cho phép (QCVN 05:2009/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh).

Năm 2010, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện quan trắc chất lượng không khí tại khu vực phía Đông Bắc nhà máy với tần suất 04 đợt/năm. Kết quả quan trắc các chỉ tiêu môi trường không khí tại các đợt quan trắc đều đạt quy chuẩn cho phép (QCVN 05:2009/BTNMT).

10. Cử tri nhiều địa phương đề nghị: *Việc thu phí nước thải dựa trên định mức 4m^3/người/tháng đối với vùng nông thôn là quá cao, đề nghị xem xét lại cho phù hợp.*

Phương án thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết 2e/2004/NQ-HĐ của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá V, kỳ họp thứ 2. Trong đó quy định về đối tượng thu phí và mức thu phí như sau:

+ Đối tượng thu phí: Chỉ thực hiện thu phí BVMT đối với nước thải sinh hoạt của các đối tượng đang sử dụng từ nguồn nước do Công ty cấp thoát nước cung cấp và từ nguồn tự khai thác nước tại thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị và các thị trấn trên địa bàn tỉnh (trừ các thị trấn: Khe Sanh, Lao Bảo huyện Hướng Hoá và Krong Klang, huyện Đakrông, thị trấn Bến Quan huyện Vĩnh Linh). Đối với các vùng nông thôn chưa thực hiện thu phí nước thải sinh hoạt.

+ Mức thu phí: 200đồng/m^3 nước sạch sử dụng sinh hoạt.

- Đối với các đối tượng đang sử dụng nước sinh hoạt từ nguồn nước do Công ty cấp thoát nước cung cấp, sản lượng để tính thu phí được căn cứ theo đồng hồ nước.

- Đối với các đối tượng đang sử dụng nước sinh hoạt từ nguồn tự khai thác nước, sản lượng để tính thu phí tính theo định mức 04m^3/nhân khẩu/tháng. Định mức này được xây dựng căn cứ trên kết quả khảo sát thực tế tại địa phương và tiêu chuẩn cấp nước tính theo đầu người cho các thị trấn, trung tâm công-nông- ngư nghiệp quy định tại TCXDVN 33:2006 - Cấp nước mạng lưới đường ống và công trình tiêu chuẩn thiết kế là 80 -150 l/người/ngày tương đương với 2,4-4,5m^3/người/tháng.

11. Cử tri huyện Vĩnh Linh kiến nghị: *Việc khai thác cát bừa bãi ở Sông Hiền Lương, Sa Lung gây xói lở nghiêm trọng, ô nhiễm môi trường.*

Để tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành, địa phương trong công tác quản lý hoạt động khai thác cát sỏi và tăng cường quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh cũng như kiểm tra, xử lý việc khai thác cát sỏi trái phép. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn, UBND huyện Vĩnh Linh đã tiến hành các đợt kiểm tra, đẩy đuổi các đối tượng khai thác cát sỏi trái phép; tuy

pháp đang được xem xét ưu tiên nhằm cải tạo cảnh quan môi trường khu vực cũng như góp phần hạn chế xói lở bờ sông do các yếu tố khác.

7. Ý kiến cử tri thị trấn Gio Linh kiến nghị: *Việc Xí nghiệp nước Gio Linh thải nước bẩn ra môi trường ảnh hưởng đến môi trường dân sinh.*

Nhà máy nước Gio Linh đi vào hoạt động từ năm 2007 với công suất thiết kế 15000m^3/ngày đêm. Trong qúa trình vận hành, nước thải từ hệ thống súc rửa bể lọc của nhà máy được xả trực tiếp ra hệ thống rãnh thoát nước của Quốc lộ 1A - đoạn đi qua nhà máy, khối lượng thải ước tính khoảng 200m^3/tháng (thải theo đợt, không liên tục). Hệ thống rãnh thoát nước của Quốc lộ 1A là hệ thống hở, không có nắp đậy, nhiều đoạn bị tắc nghẽn vì rác thải của người dân khu vực chợ vứt xuống rãnh thoát nước nên dẫn đến tình trạng nước tràn đường gây ô nhiễm môi trường khu vực đoạn Tỉnh lộ 75 Đông. Để khắc phục tình trạng xả thải gây ô nhiễm môi trường, hiện tại Nhà máy đã thực hiện khơi thông hệ thống cống rãnh thoát nước ở đoạn Tỉnh lộ 75 Đông để hạn chế tình trạng tắc nghẽn, ngập úng.

Đến nay đơn vị đã lập đề án Bảo vệ môi trường và tiến hành khảo sát xây dựng hệ thống thoát nước thải cho Nhà máy.

UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường giám sát để xử lý tốt vấn đề nêu trên.

8. Cử tri huyện Vĩnh Linh: *Đề nghị tỉnh trả lời nguyên nhân xâm thực và giải pháp khắc phục bãi tắm Cửa Tùng nhiều năm nhưng chưa được giải quyết.*

Trước thực trạng xâm thực bãi tắm Cửa Tùng, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trường Đại học Khoa học tự nhiên Hà Nội thực hiện dự án: Điều tra, đánh giá xâm thực bãi tắm Cửa Tùng. Qua 2 năm nghiên cứu, tháng 12/2010 dự án đã được hoàn thành và được UBND tỉnh tổ chức nghiệm thu.

Kết quả nghiên cứu đã cho thấy đặc điểm tự nhiên khu vực nghiên cứu, đặc biệt là chế độ sóng, đây là yếu tố có vai trò ảnh hưởng trực tiếp đến diễn biến xói, bồi bờ biển và cửa sông. Đồng thời, kết quả nghiên cứu cũng khẳng định cầu Cửa Tùng và cảng cá phía dưới cầu gây tác động không đáng kể đến quá trình xâm thực bãi tắm Cửa Tùng, kè phía Nam có tác dụng chống bồi lấp luồng tàu, nhưng đã chặn dòng trầm tích cát mịn đi lên phía Bắc, làm thiếu hụt lượng cát mịn bổ sung cho bãi tắm Cửa Tùng ở phía Bắc.

Giải pháp được lựa chọn để khôi phục bãi tắm Cửa Tùng là điều chỉnh kè phía Nam để hạn chế chặn dòng trầm tích cát mịn đi lên phía Bắc, gây thiếu hụt lượng cát mịn bổ sung cho bãi tắm Cửa Tùng. Đồng thời xây dựng kè phía Bắc để giữ cát cho bãi trong gió mùa Đông Bắc và chống sạt lở xuống luồng tàu. Giải pháp trên sẽ đảm bảo thông luồng Cửa Tùng, hoàn trả đa phần hình thái bãi tắm. Hiện tại nhóm nghiên cứu của trường Đại học Khoa học tự nhiên Hà Nội đang tính toán phương án cắt giảm kè phía Nam và xây dựng kè phía Bắc với độ dài thích hợp nhằm làm cơ sở để lựa chọn phương án đầu tư. Hiện nay UBND tỉnh đã bố trí từ nguồn vốn trung ương 30 tỷ đồng và giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư dự án triển khai thực hiện trong năm 2011.

9. Ý kiến cử tri: *Bụi và khí thải nhà máy xi măng gây ô nhiễm nặng đến môi trường.*

nhiên, do ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân kém và lực lượng truy quét mỏng, hoạt động khai thác cát sỏi trái phép nhỏ lẻ, chủ yếu hoạt động về ban đêm nên công tác kiểm tra, đẩy đuổi còn gặp nhiều khó khăn. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyênvà Môi trương, Sở Xây dựng, Công an tỉnh (Cảnh sát Môi trường) cùng UBND các huyện kiểm tra xử lý việc khai thác cát sạn, vật liệu xây dựng trái phép, yêu cầu UBND các huyện chủ động phối hợp và thực hiện quyết liệt hơn.

12. Ý kiến cử tri: *Phan ánh việc khai thác vàng trái phép tại các huyện Đakrông, huyện Vĩnh Linh.*

Mặc dù UBND tỉnh, UBND các huyện và các ngành đã tổ chức nhiều đợt truy quét, đẩy đuổi các đối tượng hoạt động khai thác vàng trái phép trên địa bàn, nhưng do lực lượng truy quét mỏng, kinh phí hạn hẹp nên công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản vàng còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, do hoạt động khai thác vàng trái phép chủ yếu ở các vùng núi hiểm trở, xa dân cư nên sau khi đẩy đuổi các đối tượng lại tiếp tục khai thác trái phép. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác phối hợp, tuyên truyền, tăng cường kiểm tra, truy quét các đối tượng khai thác vàng trái phép. Nhân đây, UBND tỉnh cũng xin đề nghị nhân dân ở các vùng có hoạt động khai thác vàng trái phép hợp tác giúp đỡ lực lượng chức năng làm tốt công tác ngăn chặn tình trạng trên, vận động và xử lý một số đối tượng có hành vi tiếp tay cho vàng tặc về hậu cần, thuốc men, thông tin….

III. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri về một số lĩnh vực khác:

Ý kiến cử tri: *Phản ánh việc thanh toán giá trị sử dụng còn lại khi bàn giao lưới điện cho một số địa phương chưa dứt điểm:*

Theo Đề án giao nhận lưới điện hạ áp nông thôn đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc giao nhận tài sản lưới điện hạ áp nông thôn thực hiện theo nguyên tắc: Đối với các công trình đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách thì tiến hành xác định giá trị còn lại và thực hiện việc tăng giảm vốn không hoàn trả. Đối với các công trình đầu tư bằng nguồn vốn do nhân dân tự đóng góp thì việc hoàn trả hay không do chủ tài sản quyết định thông qua đại hội xã viên. Trong 60 xã đã tiếp nhận theo Đề án của UBND tỉnh, có 31 xã đề nghị hoàn trả với tổng giá trị hoàn trả là 4,675 tỷ đồng.

Thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2010/TTLT-BCT-BTC ngày 03/02/2010 của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao nhận và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn, ngày 21/4/2010 UBND tỉnh đã có Quyết định số 646/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng định giá tài sản lưới điện hạ áp nông thôn. Hội đồng định giá tài sản đã hướng dẫn các chủ sở hữu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định để thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt, sau đó ngành điện sẽ hoàn trả cho chủ sở hữu. Việc chậm thẩm định có nhiều nguyên nhân, trong đó hầu hết các công trình lưới điện hạ áp nông thôn do nhân dân huy động vốn để đầu tư xây dựng quá lâu nên hồ sơ gốc do các chủ sở hữu đã cung cấp không đầy đủ theo quy định. Ngày 25/12/2010 UBND tỉnh đã phê duyệt giá trị còn lại của công trình lưới điện hạ áp nông thôn thuộc 5 đơn vị là

xã Hải Sơn (Hải Lăng), xã Vĩnh Hiền, xã Vĩnh Lâm (Vĩnh Linh), HTX Tân Hợp, xã Tân Hợp (Hướng Hoá). Hiện nay UBND tỉnh đang xem xét phê duyệt cho 5 đơn vị là xã Hải Vĩnh, Hải Quy (Hải Lăng), xã Trung Hải (Gio Linh), xã Vĩnh Kim (Vĩnh Linh). Đối với các đơn vị còn lại Hội đồng định giá tài sản lưới điện hạ áp nông thôn tỉnh đang chỉ đạo sớm hoàn thành thủ tục để tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi hoàn thành hồ sơ phê duyệt, Công ty Điện lực Quảng Trị sẽ trình Tổng Công ty Điện lực Miền Trung bố trí vốn hoàn trả. Đề nghị cử tri yên tâm chờ đợi.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết và giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri được nêu tại kỳ họp thứ 22 HĐND tỉnh khóa V. Đối với các ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh và của các địa phương, UBND tỉnh đã giao các cơ quan và địa phương tập trung giải quyết và trả lời cho cử tri.

UBND tỉnh trân trọng cảm ơn và nghiêm túc tiếp thu ý kiến của cử tri, của các vị đại biểu, các Ban của HĐND tỉnh và ý kiến tham gia xây dựng chính quyền của Uỷ ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam để tăng cường hơn nữa công tác quản lý, điều hành phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch,các PCT;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh, PVP,CV;
- Lưu: VT, NC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường